TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Bản án số: 380/2024/HS-PT
Ngày: 07/5/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng ĐL

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn VĐ

Ông Phạm VH.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị XT, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng T, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử trực tuyến, phúc thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 290/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Duy Ngữ phạm tội: "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

1. Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Duy N,** sinh năm 1977; Nơi Đăng ký Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 2, phường Hợp M, thành phố Yên B, tỉnh Yên B; Giới tính; Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Duy C, sinh năm 1952; Họ tên mẹ: Hà Thị L, sinh năm 1955 (đã chết); Gia đình có 05 anh, chị em, bản thân là thứ nhất; Vợ: Phạm Thị Y, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2008; Tiền án: Bản án số 76/HSST ngày 15/9/2020, Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xử phạt Nguyễn Duy N 02 năm tù, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Chấp hành xong bản án ngày 31/5/2022; Nhân thân: Bản án số 151/HSPT ngày 28/01/1999, Toà án nhân dân tối cao xử phạt Nguyễn Duy N 05 năm tù, về tội: "Cướp tài sản công dân"; Bản án số 95/HSST ngày 24/4/2013, Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Duy N 30 tháng tù, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Bản án số 49/HSST ngày 22/9/2016, Toà án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xử phạt Nguyễn Duy N 18 tháng tù, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Chấp hành xong bản án ngày 16/8/2017. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo do Tòa án chỉ định: Luật sư Đinh Anh T, Công ty luật TNHH Bảo Thiên – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt)

2. Trong vụ án còn có: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 25/4/2023, tổ công tác Công an huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang phối hợp với Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang kiểm tra nhà nghỉ Thanh Hiền ở thôn Tân Văn 3, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Quá trình kiểm tra đến phòng 307, phát hiện một người đàn ông từ trong phòng 307 mở cửa ra bỏ chạy, tổ công tác tiến hành truy đuổi nhưng không bắt giữ được. Kiểm tra bên trong phòng 307 còn có một người đàn ông khai tên là Nguyễn Duy Ngữ, sinh năm 1977 ở tổ 2, phường Hợp Minh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, trên mặt giường trong phòng 307 có 01 túi màu đen, dạng túi xách, trên bề mặt có chữ "LIN MANDS" cùng nhiều chữ nước ngoài và hoa văn màu đỏ, bên trong túi có 01 túi ni lon màu xanh- vàng có chữ nước ngoài bị rách một mặt, lộ bên trong có một túi nilon màu trắng được hàn kín, bên trong đựng một túi ni lon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma tuý, Ngữ khai đó là 01 kg ma tuý tổng hợp dạng đá của Ngữ được thuê vận chuyển từ thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xuống huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; bên cạnh túi màu đen có 01 hộp cát tông dạng hình hộp chữ nhật bị mở một mặt, đường mở của nắp hộp dán băng dính màu xanh, bên trong chứa 02 mảnh ni lon màu trắng và 01 mảnh giấy hình chữ nhật màu đỏ, trên mặt giấy có chữ "Shop Lý Tuyết" cùng nhiều chữ và số khác. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngữ và niêm phong vật chứng nghi là ma tuý vào hộp bìa cát tông ký hiệu "QT1"; niêm phong hộp cát tông dạng hình chữ nhật bị mở một mặt vào hộp cát tông ký hiệu "QT2". Ngoài ra còn thu giữ của Ngữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, được niêm phong vào phong bì ký hiệu "Điện thoại thu giữ của Nguyễn Duy Ngữ". Cơ quan điều tra xác định ngoài nhà nghỉ Thanh Hiền có một xe ô tô BKS 21A- 058.75 do Đặng Văn Định, sinh năm 1970 ở số nhà 20, ngõ 332, đường Đinh Tiên Hoàng, tổ 3, phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái làm lái xe. Định khai là người chở Ngữ từ thành phố Yên Bái xuống Bắc Giang, đang đợi Ngữ để lấy tiền xe. Lực lượng Công an đã tạm giữ của Định 01 xe ô tô BKS 21A- 058.75 cùng giấy tờ xe và 01 điện thoại di động. Ngày 26/4/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Duy Ngữ, kết quả không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Kết luận giám định số 787/KL- KTHS ngày 03/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 (một) hộp bìa cát tông có ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng là ma tuý, có khối lượng 998,41 gam, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 970/KL- KTHS ngày 30/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trên túi ni lon màu vàng, xanh có nhiều chữ nước ngoài (dạng túi trà) đã bị xé rách một mặt đựng trong túi vải màu đen bên ngoài có chữ "LINMANDS" niêm phong hộp bìa cát tông ký hiệu "QT1" gửi giám định phát hiện 01 (một) dấu vết đường vân (dạng vân đầu ngón tay) bằng phương pháp xông keo, đường vân màu trắng, thể hiện rõ đặc điểm, đủ yếu tố giám định (ký hiệu A); Trên các mẫu vật gửi giám định còn lại không phát hiện thấy dấu vết đường vân.

Kết luận giám định số 1497/KL- KTHS ngày 15/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Dấu vết đường vân (dạng vân đầu ngón tay) phát hiện trên túi nilon màu vàng, xanh có nhiều chữ nước ngoài (dạng túi trà) (ký hiệu A) so với dấu vân in tại ô "Giữa trái" trên chỉ bản số 105 mang tên Thào A Cảy, sinh năm 1997 trú tại Phình Giàng, Điện Biên Đông, Điện Biên gửi giám định là của cùng một người.

Quá trình điều tra, Nguyễn Duy Ngữ khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội như sau: Khoảng ngày 22/4/2023, Ngữ được một người bạn quen biết từ trước tên là Thào A Cảy ở bản Phì Xùa, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên gọi điện bảo đi xuống thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang nhận 01 kg ma túy đá và giao cho khách, xong việc Cảy trả công 10 triệu đồng. Ngữ đồng ý và đi xe ô tô khách xuống Bắc Giang. Khi đến huyện Lạng Giang, Ngữ gọi điện thoại cho Cảy để nhận ma tuý nhưng không liên lạc được, Ngữ quay về thành phố Yên Bái gọi điện cho Cảy thì được biết ma tuý không chuyển xuống được. Khoảng hơn 15 giờ ngày 25/4/2023, Ngữ đang ở khu vực bến xe khách tỉnh Yên Bái thì nhận được điện thoại của Cảy, bảo chuyển cho Cảy 01 kg ma túy đá về Bắc Giang, xong việc trả công 10 triệu đồng", khi giao ma tuý không cho người nhận cân lại, Ngữ đồng ý. Sau đó, Cảy bảo Ngữ đi ra khu vực cổng nhà nghỉ ngã ba đường thuộc cây số 5, đường đi Hà Nội để lấy ma túy (*Cơ quan điều tra xác minh xác định được là khách sạn Thuý Phương ở tổ 2, phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái)*. Ngữ đi ra địa điểm Cảy nói thì thấy có 01 cái túi vải màu đen để ở cạnh tường cổng bên trái nhìn từ ngoài vào, Ngữ biết đó là túi ma tuý, nên đã nhặt túi vải và gọi điện thông báo cho Cảy biết. Ngữ đi đến quán ăn của chị Lê Thu Hằng, sinh 1976 ở tổ 8, phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái ở gần đó, nhờ chị Hằng gọi cho một xe taxi đi xuống tỉnh Bắc Giang. Hằng gọi điện thoại cho Uông Xuân Trường, sinh năm 1981 ở tổ 13, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái là lái xe chở khách. Trường gọi điện thoại cho Đặng Văn Định đến quán của chị Hằng đón khách đi Bắc Giang. Định lái xe ô tô BKS 21A- 058.75 đến quán của chị Hằng. Khi nhìn thấy xe ô tô của Định đến, chị Hằng thông báo cho Ngữ biết. Ngữ xách túi ma tuý đi lên xe ô tô của Định, ngồi ở ghế phụ lái và để túi ma tuý ra hàng ghế sau, rồi bảo Định chở xuống tỉnh Bắc Giang. Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi gần đến Bắc Giang thì Ngữ nhận được điện thoại của Cảy, bảo khi nào đến Bắc Giang thì Đồng Văn Khương, sinh năm 1984 ở thôn Hồ Thanh, xã Nghĩa Hoà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang sẽ cho số điện thoại của người nhận ma túy;

Cảy sẽ gửi số tài khoản để Ngữ bảo người nhận ma tuý chuyển cho Cảy 160 triệu đồng và đưa cho Ngữ 10 triệu đồng. Do Ngữ cũng biết và có số điện thoại của Khương nên đã gọi điện thoại cho Khương, bảo Khương gửi số điện thoại của nhận ma tuý. Ngữ gọi điện thoại cho số điện thoại Khương gửi, người trong điện thoại nói đi lên thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Khi đến nơi, Ngữ tiếp tục gọi điện cho người nhận ma túy thì người đó bảo đứng ở rìa đường chờ. Khoảng 10 phút sau, Ngữ thấy có 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi đi xe ô tô màu đen loại 05 chỗ đến, hạ kính xe trao đổi với Ngữ và bảo Ngữ cầm ma tuý lên xe. Ngữ bảo Định mở cửa xe ô tô và Ngữ cầm túi ma tuý đi sang xe ô tô của người nhận ma tuý. Trên xe ô tô của người nhận ma tuý, Ngữ đưa túi ma túy thì người này bảo Ngữ đi cùng đến nhà nghỉ gần đó để kiểm tra, rồi lái xe đưa Ngữ đến nhà nghỉ Thanh Hiền. Định nghĩ Ngữ không trả tiền xe nên đã lái xe đi theo đến nhà nghỉ Thanh Hiền đợi Ngữ. Khi đến nhà nghỉ Thanh Hiền, người nhận ma túy đưa Ngữ lên phòng 307. Tại phòng 307, người nhận ma tuý bỏ túi vải Ngữ đưa ra kiểm tra, Ngữ thấy bên trong túi vải có 01 hộp giấy màu vàng, người nhận ma tuý dùng dao nhỏ rạch hộp giấy ra thì bên trong có 01 túi nilon màu xanh- vàng, rạch túi nilon ra thì bên trong có túi nilon màu trắng đựng chất tinh thể màu trắng. Ngay sau khi mở túi ma túy ra, người nhận ma tuý mở cửa phòng, đi ra ngoài, cùng lúc đó thì Ngữ bị lực lượng Công an vào kiểm tra, bắt giữ.

Tại Cáo trạng số 44/CT-VKS-P1 ngày 24/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Duy Ngữ, về tội: "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, đã quyết định: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 39 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Ngữ: Tù chung thân, về tội: "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Thời hạn từ tính từ ngày 26/4/2023. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật.

Ngày 29/01/2024, bị cáo Nguyễn Duy Ngữ kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Duy Ngữ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận bản án sơ thẩm quy kết là đúng pháp luật, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Việc bị cáo Nguyễn Duy Ngữ bị xử phạt về tội: "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, vai trò, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo của bị cáo, kết luận: Bị cáo Nguyễn Duy Ngữ bị xử về tội: "Vận chuyển trái phép

chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và xử phạt tù Chung thân là thỏa đáng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Duy Ngữ không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Duy Ngữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Duy Ngữ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp biên bản kiểm tra, biên bản khám xét, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định vật chứng, lời khai người liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định và kết luận như sau: Khoảng ngày 22/4/2023, Ngữ được Thào A Cảy ở bản Phì Xùa, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên gọi điện bảo đi xuống thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang nhận 01 kg ma túy đá và giao cho khách, xong việc Cảy trả công 10 triệu đồng. Ngữ đồng ý và đi xe ô tô khách xuống Bắc Giang. Khi đến huyện Lạng Giang, Ngữ gọi điện thoại cho Cảy để nhận ma tuý nhưng không liên lạc được, Ngữ quay về thành phố Yên Bái gọi điện cho Cảy thì được biết ma tuý không chuyển xuống được. Khoảng hơn 15 giờ ngày 25/4/2023, Ngữ nhận được điện thoại của Cảy, bảo chuyển cho Cảy 01 kg ma túy đá về Bắc Giang, xong việc trả công 10 triệu đồng, khi giao ma tuý không cho người nhận cân lại, Ngữ đồng ý. Sau đó, Cảy bảo Ngữ đi ra khu vực cổng nhà nghỉ ngã ba đường thuộc cây số 5, đường đi Hà Nội để lấy ma túy. Ngữ đi ra địa điểm thấy có 01 cái túi vải màu đen và biết đó là túi ma tuý, nên đã nhặt túi vải gọi điện cho Cảy biết. Ngữ đi đến quán ăn của chị Lê Thu Hằng ở gần đó, nhờ gọi cho một xe taxi đi xuống tỉnh Bắc Giang. Sau đó, Đặng Văn Định đi taxi đến đón khách đi Bắc Giang, Ngữ xách túi ma tuý đi lên xe ô tô, ngồi ở ghế phụ lái và để túi ma tuý ra hàng ghế sau, bảo Định chở xuống tỉnh Bắc Giang. Khoảng 19 giờ cùng ngày, gần đến Bắc Giang thì Ngữ nhận được điện thoại của Cảy, bảo khi nào đến Bắc Giang thì Đồng Văn Khương, sinh năm 1984 ở thôn Hồ Thanh, xã Nghĩa Hoà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang sẽ cho số điện thoại của người nhận ma túy; Cảy sẽ gửi số tài khoản để Ngữ bảo người nhận ma tuý chuyển cho Cảy 160 triệu đồng và đưa cho Ngữ 10 triệu đồng. Ngữ gọi điện thoại cho Khương bảo gửi số điện thoại của nhận ma tuý. Ngữ gọi điện thoại cho số điện thoại Khương gửi, người trong điện thoại nói đi lên thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Khi đến nơi, Ngữ tiếp tục gọi điện cho người nhận ma túy thì người đó bảo đứng ở rìa đường

chờ. Khoảng 10 phút sau, Ngữ thấy có 01 người đàn ông đi xe ô tô đến, trao đổi và bảo Ngữ cầm túi ma tuý đi sang xe ô tô của người nhận ma tuý. Trên xe ô tô, Ngữ đưa túi ma túy thì người này bảo đi cùng đến nhà nghỉ Thanh Hiền để kiểm tra. Khi đến nhà nghỉ Thanh Hiền, người nhận ma túy đưa Ngữ lên phòng 307. Tại phòng 307, người nhận ma tuý bỏ túi vải Ngữ đưa ra kiểm tra, Ngữ thấy bên trong túi vải có 01 hộp giấy màu vàng, người nhận ma tuý dùng dao nhỏ rạch hộp giấy ra, bên trong có 01 túi nilon màu xanh- vàng, rạch túi nilon ra thì bên trong có túi nilon màu trắng đựng chất tinh thể màu trắng. Ngay sau khi mở túi ma túy ra, người nhận ma tuý mở cửa phòng, đi ra ngoài, cùng lúc đó thì Ngữ bị lực lượng Công an vào kiểm tra, bắt giữ và thu giữ toàn bộ tang vật. Tại Kết luận giám định số 787/KL- KTHS ngày 03/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 (một) hộp bìa cát tông có ký hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng là ma tuý, có khối lượng 998,41 gam, loại Methamphetamine. Với hành vi nêu trên, bị cáo Nguyễn Duy Ngữ đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội: "Vận chuyển trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xã hội lên án. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử về tội ma túy cùng loại, tái phạm, không tu dưỡng sửa chữa. Do vậy, cấp phúc thẩm đồng tình cần xử phạt nghiêm minh, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết theo điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ là có căn cứ. Trên cơ sở tính chất hành vi phạm tội, khối lượng ma tuý vận chuyển, nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù Chung thân là thỏa đáng. Tại cấp phúc thẩm, ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, bị cáo không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Mặt khác, như đã nêu trên, hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cấp phúc thẩm bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4]. Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Xét thấy, các căn cứ và lập luận của Luật sư là không có cơ sở, nên không được chấp nhận.

[5]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Xét thấy, các căn cứ, lập luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, được chấp nhận.

[6]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, bị cáo phải nộp án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Ngữ.

[2]. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 39 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Ngữ: Tù Chung thân, về tội: "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2023.

[3]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy Ngữ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ I - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo (qua Trại giam-02 bản);
- Lưu HSVA; P.HCTP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng ĐL